

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI
CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ)

- 1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ TÂN BIÊN
- 2. Địa chỉ: Khu phố I-Thị trấn Tân Biên- huyện Tân Biên - tỉnh Tây Ninh
- 3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ/ ngày, 7 ngày/tuần
- 4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

I. DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI TRUNG TÂM Y TẾ TÂN BIÊN

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Vũ Gia Phương	3046/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI - Khoa HSCC
2	Đặng Thanh Phong	0002225/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI - Khoa Khám bệnh
3	Dương Văn Ân	0002391/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI - Khoa Khám bệnh
4	Bùi Sĩ Thông	0002227/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI - Khoa HSCC
5	Trần Anh Tuấn	0002228/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI- Khoa Khám bệnh
6	Lê Thị Phương Thanh	0002888/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI- Khoa HSCC
7	Lê Ngọc Hạnh	0002229/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI- Khoa Nhiễm
8	Trần Thanh Hà	0002897/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI- Khoa Nội - Nhi

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
9	Huỳnh Quốc Hải	003101/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	BSDK- Khoa Ngoại, Khoa YHCT-PHCN
10	Nguyễn Hà Huy Hạnh	3260/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	BSDK - Khoa Khám bệnh
11	Hà Thị Mộng Dung	3258/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa - Khoa Nhiễm
12	Võ Văn Ngọc	3323/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa Khoa Xét nghiệm - CDHA
13	Nguyễn Thị Thu Hà	3673/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa - Khoa CSSKSS
14	Nguyễn Đình Thắng	154/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh Y học cổ truyền	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	BSYHCT - Khoa YHCT-PHCN
15	Nguyễn Công Văn	3652/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa - Khoa Ngoại, Khoa YHCT-PHCN
16	Đặng Lê Thục Uyên	3671/TNI-CCHN	Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại công đồng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	BSYHDP - Khoa Xét nghiệm - CDHA
17	Nguyễn Duy Khương	3467/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa HSOC
18	Nguyễn Thành Tông	0002249/TNI-CCHN	Tiêm thuốc, thay băng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa Ngoại

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn?
19	Lê Thị Thùy Dung	3244/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa Nhiễm
20	Lê Thị Hồng Mai	3710/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa HSCC
21	Hoàng Phi Yến	3345/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày	Y sỹ - Khoa Khám bệnh
22	Nguyễn Vàng Anh	003113/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa HSCC
23	Nguyễn Thị Diệu Yến	3348/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa Khám bệnh
24	Trần Bình Triệu	3526/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa Nội - Nhi

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
25	Trương Quang Đồng	2241/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chủng, thay băng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày	Y sỹ - Khoa Xét nghiệm - CDHA
26	Bùi Ngọc Nhung	3106/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa Nội - Nhi
27	Lâm Thị Mộng Tuyền	0002315/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại
28	Nguyễn Thị Vân	0002234/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Khám bệnh
29	Nguyễn Thị Nga	0002233/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa HSCC
30	Phan Thị Diệu Thanh	3430/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa HSCC
31	Phan Thị Thuận	4029/QB-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa HSCC
32	Hàng Thị Kim Pha	0002232/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa HSCC
33	Hồ Thị Ngọc	0002255/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa Khám bệnh
34	Nguyễn Thị Hồng Nga	0002245/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - Khoa Khám bệnh
35	Nguyễn Thị Hà	0002262/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa Nhiễm

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (gửi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
36	Đào Thị Diu	0002923/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nhiễm
37	Nguyễn Thị Kim Tuyền	3243/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa Nhiễm
38	Nguyễn Thị Mai Linh	0002258/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật DD cơ bản và kỹ thuật DD chuyên khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại
39	Nguyễn Lý Khắc Bình	0002316/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa Ngoại
40	Trần Thị Trang	0002847/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - Khoa Ngoại
41	Trương Thị Tâm	3298/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Khám bệnh
42	Nguyễn Thị Sen	0002260/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật DD cơ bản và kỹ thuật DD chuyên khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Nội-Nhi
43	Võ Thị Mỹ Linh	0002318/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa YHCT-PHCN

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
44	Lương Quang Thái	2956/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa YHCT-PHCN
45	Lư Thị Như Huỳnh	3429/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa YHCT-PHCN
46	Nguyễn Thị Thùy Dương	0002246/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa Nội -Nhi
47	Lê Thị Lợi	0002308/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp Khoa Nhiễm
48	Đỗ Thị Ngân	0002275/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - Khoa Khám bệnh
49	Lê Xuân Hiền	3446/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa HSCC
50	Võ Thị Như Tông	0002259/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp - Khoa CSSKSS
51	Đinh Thị Tố Loan	3268/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân Nữ hộ sinh - Khoa CSSKSS

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
52	Trần Thị Quý Nương	3283/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT - BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân Nữ hộ sinh- Khoa CSSKSS
53	Trần Thị Thu Nhi	0002265/TNI-CCHN	Khám thai, quản lý thai và đặt vòng tránh thai	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân hộ sinh- Khoa CSSKSS
54	Lê Thị Mười	0002904/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT - BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp - Khoa CSSKSS
55	Trần Ngọc Trâm	0002257/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp - Khoa CSSKSS
56	Huỳnh Văn Giàu	3272/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm - CDHA
57	Phạm Văn Toái	2237/TNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật về gây mê hồi sức	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên - Khoa HSCC
58	Trần Kim Xuân	0002236/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp, KTVXN - Khoa Nhiễm
59	Nguyễn Thị Như Hằng	4617/HCM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm - CDHA
60	Thái Cẩm Loan	3277/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm - CDHA
61	Lê Văn Sang	3690/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Trung cấp xét nghiệm Khoa Xét nghiệm - CDHA

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
-----	-----------	------------------------	------------------------------	--	--------------------------------

II. DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH TẠI TRẠM Y TẾ

1. Trạm y tế Thị Trấn

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Nguyễn Thị Sen	0002251/TNI-CCHN	Tiêm thuốc, thay băng, sơ cấp cứu ban đầu	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Phó trạm y tế- khám chữa bệnh, tiêm thuốc, thay băng
2	Châu Huỳnh Phụng	0002259/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa
3	Nguyễn Thị Thu Nga	3610/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khám chữa bệnh

2. Trạm y tế Thạnh Tây

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Trần Thị Ngọc Hoa	0002319/TNI-CCHN	Tiêm thuốc, thay băng, sơ cấp cứu ban đầu	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Phó trạm y tế khám chữa bệnh
2	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0002310/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng
3	Đinh Thị Hạnh	0002247/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa
4	Nguyễn Thị Thanh Sang	3282/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

3. Trạm y tế Mố Công

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
-----	-----------	------------------------	------------------------------	--	--------------------------------

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Trần Văn Lược	2306/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Phó trạm y tế- khám chữa bệnh, kỹ thuật điều dưỡng
2	Lâm Thị Phương	002411/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa
3	Võ Thị Ánh Hồng	0002243/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

4. Trạm Y tế Trà Vong

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Võ Kim Loan	002313/TNI-CCHN	Tiền thuốc, thay băng, sơ cấp cứu ban đầu	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Phó trạm y tế- khám chữa bệnh
2	Nguyễn Thị Thanh Thảo	0002240/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng
3	Phạm Thị Ngọc Thanh	0002231/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

5. Trạm Y tế Tân Phong

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Bùi Thị Bích Nhan	0002311/TNI-CCHN	Tiền thuốc, thay băng, sơ cấp cứu ban đầu	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ -Phó trạm y tế- khám chữa bệnh
2	Lê Thị Thu Tuyền	0002925/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT - BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
3	Nguyễn Thị Mùi	000943/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa

6. Trạm Y tế Tân Bình

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Nguyễn Cao Tuyết Vân	0002273/TNI-CCHN	Tiêm thuốc, thay băng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Phó trạm y tế- khám chữa bệnh, thay băng, tiêm thuốc
2	Nguyễn Thị Hồng	2392/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chích, thay băng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - khám chữa bệnh
3	Lê Thị Gái	3274/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa

7. Trạm Y tế Tân Lập

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Trần Thị Ngân	0002263/TNI-CCHN	Tiêm thuốc, thay băng, sơ cấp cứu ban đầu	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Phó trạm y tế- khám chữa bệnh
2	Võ Thị Hoài Thu	0002312/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng
3	Lê Thị Tú Trinh	3340/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng
4	Nguyễn Thị Thủy	0002267/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa
5	Nguyễn Thị Năm	0002254/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
-----	-----------	------------------------	------------------------------	--	--------------------------------

8. Trạm Y tế Thành Bắc

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Nguyễn Thị Huỳnh Nhi	0002274/TNI-CCHN	Tiêm thuốc, thay băng;	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Y sỹ - Phó trạm y tế khám chữa bệnh
2	Phan Thị Dung	2903/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa
3	Lê Duy Khai	2776/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chích, thay băng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Y sỹ - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản

9. Trạm Y tế Thành Bình

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Huỳnh Thị Thảo	3267/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	BSDK - Trưởng trạm y tế - Khám chữa bệnh tại TYT và tăng cường khám chữa bệnh tại bệnh viện theo lịch phân công
2	Võ Thị Thanh Hà	2239/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chích, thay băng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Y sỹ - khám chữa bệnh
3	Lư Thị Hồng Huỳnh	3438/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày; trực theo lịch phân công	Y sỹ - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
4	Ninh Thị Thúy Nga	3638/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa
5	Phạm Thị Trang	3585/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản

10. Trạm Y tế Hòa Hiệp

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Phạm Thị Lan	0002250/TNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung cấp- Phó trạm y tế- Thực hiện kỹ thuật sản, phụ khoa
2	Phạm Thị Phương Kiều	2320/TNI-CCHN	Tiêm chích thay băng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - khám chữa bệnh
3	Nguyễn Đình Chức	002305/TNI-CCHN	Thực hiện quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp - thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

5. Danh sách đăng ký người làm việc

STT	Họ và tên	Vấn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí việc làm	Ghi chú
1	Nguyễn Tấn Đạt	Bác sĩ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Bác sĩ - Khoa Nội- Nhi	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
2	Trần Thị Thu Hiếu	Bác sĩ YHCT	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Bác sĩ - Khoa YHCT-PHCN	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
3	Đỗ Thanh Nhâm	Bác sĩ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Bác sĩ - Khoa Nội- Nhi	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí việc làm	Ghi chú
4	Trần Minh Hải	Bác sĩ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Bác sĩ - Khoa Nhiễm	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
5	Nguyễn Thị Sinh	Cao đẳng điều dưỡng	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng - Khoa Khám bệnh	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
6	Hà Thị Kim Loan	Điều dưỡng trung cấp	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Điều dưỡng - Khoa Nội- Nhi	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
7	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	Y sỹ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa Khám bệnh	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
8	Trần Thị Trúc Giang	Y sỹ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ (Tiêm thuốc thay băng, khám bệnh thông thường)- Trạm y tế Mỏ Công	Đang làm chứng chỉ hành nghề
9	Nguyễn Thị Thu Hoài	Y sỹ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ- Tiêm thuốc, thay băng, khám bệnh thông thường tại trạm y tế Thanh Bắc	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
10	Nguyễn Thị Hoàng Linh	Y sỹ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa Nội- Nhi	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
11	Ngô Văn Ôn	Dược sĩ đại học- Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Kỹ thuật xét nghiệm - khoa XN-CEHA	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề
12	Trần Thế Anh	Y sỹ đa khoa	Từ thứ 2-đến thứ 6/tuần; Từ 7-11h30; 13h30-17h00/ ngày, trực theo lịch phân công	Y sỹ - Khoa HSCC & chống độc	Đang thực hành chưa đủ thời gian làm chứng chỉ hành nghề

Tân Biên, ngày 27 tháng 12 năm 2018

Người chịu trách nhiệm môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên, chức vụ

PHÒNG GIÁM ĐỐC



BSCKI. Đặng Thanh Phong